

Bắc Từ Liêm, ngày 21 tháng 6 năm 2021

Số: **322/2021/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 207/2021/TLST - HNGĐ ngày 09/6/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Chị Đào Yến N, sinh năm 1985

2- Anh Hoàng S - Sinh: 1982

Cùng HKTT: Căn hộ số 4, tầng 5, chung cư E5, dự án khu đô thị Nam Thăng Long, phường X, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tình cảm:* Chị Đào Yến N và anh Hoàng S kết hôn ngày 30/7/2009 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Quang Trung, quận Hà Đông, TP Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách. Anh chị đã cố gắng hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hòa giải được. Nay anh chị thuận tình ly hôn, xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là Hoàng L, sinh ngày 12/3/2010 và Hoàng T, sinh ngày: 08/11/2011. Anh chị thỏa thuận giao cháu Hoàng L cho anh S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Hoàng T cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải đóng góp tiền nuôi con cho

nhau và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Việc anh chị thỏa thuận là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở*: Anh chị đã tự giải quyết với nhau xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

[4] *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

[5] *Về lệ phí ly hôn sơ thẩm*: Anh S, chị N cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Yến N và anh Hoàng S.

- *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là Hoàng L, sinh ngày 12/3/2010 và Hoàng T, sinh ngày: 08/11/2011. Giao cháu Hoàng L cho anh S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Hoàng T cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải đóng góp tiền nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở*: Anh chị đã tự giải quyết với nhau xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2- Về lệ phí: Chị Đào Yến N và anh Hoàng S cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/042622 ngày 08/6/2021. Anh S và chị N đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội;
- Các đương sự;

THẨM PHÁN

Dương Thị Thu Phương

